

HƯỚNG DẪN
công tác khoa giáo năm 2026

Thực hiện Hướng dẫn số 41-HD/BTGDVTW, ngày 19/12/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về hướng dẫn công tác khoa giáo năm 2026.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện công tác khoa giáo năm 2026, gồm các lĩnh vực: Khoa học và công nghệ, môi trường và công tác trí thức; giáo dục và đào tạo; y tế, dân số, thể dục thể thao, gia đình và trẻ em, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tham mưu giúp cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác khoa giáo bảo đảm thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm của công tác khoa giáo trong chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy để tổ chức thực hiện, qua đó nâng cao hiệu lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với các lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo; y tế, dân số, thể dục thể thao, gia đình và trẻ em; cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo vào thực tiễn, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, dự báo, tổng hợp, phân tích, định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề nảy sinh, phức tạp trong bối cảnh phát triển nhanh của khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, yêu cầu phát triển đột phá giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khoẻ Nhân dân và phát triển con người toàn diện.

3. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của công tác khoa giáo năm 2026 phải thống nhất, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; đảm bảo sự đồng bộ trong triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo. Quan tâm đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số; kịp thời nắm bắt, phát hiện vướng mắc, khó khăn, từ đó đề ra giải pháp giải quyết phù hợp, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng công tác khoa giáo của Đảng trong hệ thống chính trị.

II- NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo

- Quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các văn bản của Trung ương, của tỉnh, Ban xây dựng Đảng các xã, phường chủ động

tham mưu giúp cấp ủy xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng liên quan đến lĩnh vực khoa giáo bảo đảm kịp thời, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

(có biểu phụ lục các văn bản gửi kèm)

- Chú trọng tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời trong thực hiện chủ trương lớn của Đảng, mang tính đột phá về phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở, từ đó tham mưu, đề xuất giải pháp khắc phục, tháo gỡ, nhất là những vấn đề phát sinh liên quan đến hạ tầng số, xã hội số, không gian mạng, tác động trí tuệ nhân tạo...đảm bảo kịp thời, phù hợp, hiệu quả.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, nhà giáo, y bác sĩ trên địa bàn trong tham gia xây dựng chủ trương liên quan, phản biện xã hội, đào tạo nguồn nhân lực và thúc đẩy đổi mới sáng tạo; quan tâm làm tốt công tác dân vận trong đội ngũ trí thức trẻ, trí thức khởi nghiệp, củng cố niềm tin, khơi dậy tinh thần, trách nhiệm cống hiến cho quê hương, đất nước.

- Tham mưu giúp cấp ủy thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, Nhân dân về đổi mới giáo dục và giáo dục nghề nghiệp, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, công tác dân số, gia đình, trẻ em, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, ứng phó thiên tai, bảo hiểm y tế và rèn luyện thể chất tại cơ sở.

- Ban xây dựng Đảng chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội trong giám sát và phản biện xã hội liên quan đến lĩnh vực khoa giáo; từ đó tổng hợp, phân tích, tham mưu giúp cấp ủy kịp thời có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục những vấn đề bất cập, hạn chế, khó khăn tại cơ sở.

2. Công tác kiểm tra, giám sát, khảo sát

- Tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các lĩnh vực công tác khoa giáo. Nội dung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào việc quán triệt, tuyên truyền và cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế, thể thao...; qua đó, đánh giá rõ tiến độ thực hiện, hiệu quả đạt được của việc học tập, tuyên truyền nghị quyết; chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tài liệu tuyên truyền; trách nhiệm của cấp ủy trong xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện chủ trương lớn của Đảng, của tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân; xây dựng gia đình, phát triển thể dục, thể thao và phát triển bền vững; trách nhiệm của cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ thông tin tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất cao về nhận thức

trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; việc phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chủ trương, phong trào...liên quan lĩnh vực khoa giáo, đồng thời phát hiện, giới thiệu và nhân rộng cách làm hiệu quả, mô hình tiêu biểu trên địa bàn.

- Trong kiểm tra, giám sát coi trọng việc phát hiện những vấn đề mới, khó, nhạy cảm nảy sinh trong triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng về khoa giáo, nhất là liên quan đến không gian mạng, khoa học - công nghệ, trí tuệ nhân tạo; các vấn đề xã hội, dư luận bức xúc trong lĩnh vực y tế, giáo dục, môi trường, dân số...Từ đó, tham mưu cấp uỷ chỉ đạo xử lý kịp thời, định hướng dư luận xã hội tích cực, không để bị động, bất ngờ hoặc phát sinh điểm nóng trên địa bàn.

- Công tác kiểm tra, giám sát cần kết hợp chặt chẽ với hoạt động khảo sát thực tiễn tại cơ sở, nhằm đánh giá thực chất việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng trong lĩnh vực khoa giáo; làm rõ những khó khăn, hạn chế trong cơ chế phối hợp, tổ chức thực hiện và công tác tuyên truyền, vận động. Qua đó, tổng hợp, phân tích, tham mưu đề xuất với cấp uỷ giải pháp phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng công tác khoa giáo trong giai đoạn mới.

3. Công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan lĩnh vực khoa giáo; đồng thời, bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên tham mưu giúp cấp uỷ xây dựng kế hoạch và tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về các lĩnh vực khoa giáo đảm bảo thời gian, có chất lượng và hiệu quả.

Lưu ý: Để công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng có chất lượng, đánh giá đúng thực chất, chính xác kết quả đạt được, Ban xây dựng Đảng các xã, phường tham mưu giúp cấp uỷ tổ chức các cuộc khảo sát thực tế, hoặc tổ chức hội thảo (nếu thấy cần thiết) làm cơ sở trong đánh giá và đề xuất các giải pháp khả thi triển khai thực hiện thời gian tiếp theo.

4. Triển khai thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII)

Căn cứ Quy chế phối hợp theo Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm”. Tiếp tục rà soát nội dung công việc, tham mưu giúp cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức ký kết phối hợp với các ngành thuộc lĩnh vực khoa giáo giai đoạn 2026-2030 (hoặc ký kết phối hợp từng năm) tùy theo điều kiện và yêu cầu thực tiễn của từng ngành, địa phương. Chú trọng thực hiện thường xuyên việc trao đổi thông tin hai chiều, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, nhất là dư luận trái chiều, từ đó tham mưu xử lý, giải quyết kịp thời tạo sự thống nhất cao, không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn.

Đồng thời, tích cực phối hợp với các cơ quan truyền thông, ngành, đơn vị liên quan trong công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả phát triển kinh tế- xã hội, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục, môi trường...; đấu tranh phản bác các quan

điểm sai trái, thông tin giả, sai sự thật về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực khoa giáo, góp phần giữ vững tư tưởng, an ninh chính trị và đồng thuận trong xã hội.

5. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn của địa phương, đơn vị, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm phục vụ công tác tham mưu, đề xuất, sơ kết, tổng kết các văn bản của Đảng thuộc lĩnh vực khoa giáo.

- Quan tâm nắm tình hình, thực trạng về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác khoa giáo, từ đó phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, phương pháp tham mưu cho đội ngũ cán bộ đảm bảo kịp thời, phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban xây dựng Đảng các xã, phường

- Chủ động tham mưu cho cấp ủy ban hành kế hoạch thực hiện công tác khoa giáo năm 2026; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác và tham mưu sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác khoa giáo đảm bảo có chất lượng, hiệu quả.

- Báo cáo kết quả công tác khoa giáo năm 2026 và gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ trước ngày 15/11/2026.

(có đề cương gửi kèm)

2. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường

Căn cứ nội dung chương trình, kế hoạch phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ theo Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm”; tiếp tục rà soát nội dung, triển khai thực hiện công tác phối hợp đảm bảo thời gian, có chất lượng, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ để trao đổi, thống nhất trong triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (*báo cáo*),
- Thường trực Tỉnh uỷ (*báo cáo*),
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các ngành trong khối khoa giáo,
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh,
- Thường trực Đảng uỷ các xã, phường,
- Ban xây dựng Đảng các xã, phường,
- Lãnh đạo Ban,
- Phòng Khoa giáo, Văn hoá - văn nghệ,
- Lưu Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Đặng Ái Xoan

PHỤ LỤC
tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng về lĩnh vực khoa giáo
và Chương trình phối hợp theo Quyết định số 238-QĐ/TW,
ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư (khóa XII)
(kèm theo Hướng dẫn số 10-HD/BTGDVTU, ngày 31/12/2025
của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy)

1. Các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng cần theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện

Công tác trí thức:

(1). Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 20-KH/TW ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

(2). Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Kết luận số 93-KL/TW ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW.

Lĩnh vực khoa học, công nghệ:

(1). Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

(2). Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/1/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

(3). Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

(4). Kế hoạch số 24-KH/TU, ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

(5). Kế hoạch số 47-KH/TU, ngày 09/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

(1). Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

(2). Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

(3). Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

(4). Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về Đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

(5). Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

(6). Chương trình hành động số 11-CTr/TU, ngày 18/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Lĩnh vực y tế và thể thao:

(1). Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

(2). Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030.

(3). Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

(4). Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới.

(5). Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

(6). Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

(7). Kết luận số 86-KL/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam.

(8). Chỉ thị số 52-CT/TW, ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới.

(9). Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

(10). Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

(11). Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 18/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

(12). Kế hoạch số 06-KH/TU, ngày 08/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

(13). Kế hoạch số 07-KH/TU, ngày 08/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030.

(14). Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 03/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

2. Sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

(1). Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

(2). Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030.

3. Tổ chức triển khai thực hiện chương trình phối hợp theo Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư (khóa XII)

Ban xây dựng Đảng các xã, phường nghiên cứu, tham mưu cho cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện chương trình phối hợp theo Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư (khóa XII) về “*Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm*”.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
kết quả thực hiện công tác khoa giáo năm 2026
(kèm theo Hướng dẫn số 10-HD/BTGDVTU ngày 31/12/2025
của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy)

1- Đặc điểm tình hình

2- Kết quả công tác khoa giáo

2.1- Công tác tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

- Số lượng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng
- Đánh giá kết quả tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

2.2- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

- Số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng (định kỳ, đột xuất) và khái quát kết quả của các cuộc kiểm tra, giám sát.
- Những cơ quan, đơn vị, cá nhân có sự sáng tạo, hiệu quả trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo.

2.3- Công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng

Đánh giá khái quát tình hình sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng.

2.4- Thực hiện chương trình phối hợp theo Quyết định số 238-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII)

- Số lượng và tên các chương trình phối hợp đã thực hiện.
- Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện, kết quả thực hiện các chương trình phối hợp.

2.5- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm

- Số lượng các cuộc hội nghị, hội thảo, tọa đàm đã thực hiện.
- Đánh giá kết quả các cuộc hội nghị, hội thảo, tọa đàm đã thực hiện.

3- Khó khăn, vướng mắc

4- Kiến nghị, đề xuất
